

Số: 690 /TB-UBND

Ninh Giang, ngày 21 tháng 9 năm 2026

**THÔNG BÁO**

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi bổ sung  
lĩnh vực văn bằng, chứng chỉ thuộc phạm vi chức năng  
quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo**

Thực hiện Quyết định số 3879/QĐ-UBND ngày 20/9/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi bổ sung lĩnh vực văn bằng, chứng chỉ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo.

Ủy ban nhân dân xã Ninh Giang thông báo niêm yết công khai về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi bổ sung lĩnh vực văn bằng, chứng chỉ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo, cụ thể như sau:

Lĩnh vực văn bằng chứng chỉ; 01 TTHC (*Phụ lục gửi kèm*)

Ủy ban nhân dân xã Ninh Giang thông báo để tổ chức và cá nhân có liên quan được biết và thực hiện./.

***Nơi nhận:***

- Lãnh đạo UBND xã;
- Trung tâm PVHCC xã;
- Công TTĐT xã;
- Phòng Văn hóa - Xã hội;
- Lưu: VT, VHXXH.

**KT. CHỦ TỊCH**

**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Đình Khoa**

**Phụ lục**  
**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI BỔ SUNG**  
**THUỘC PHẠM VI, CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  
*(theo Quyết định số 3879/QĐ-UBND ngày 20/9/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố)*  
**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH**

| STT                                                    | Mã thủ tục hành chính | Tên thủ tục hành chính                                                                                                                                                                              | Thời gian giải quyết                                                                                                                                                                                                             |                                                                                                                                                                                                                                  | Địa điểm thực hiện                                                                                         | Phí/lệ phí (nếu có)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                    |
|--------------------------------------------------------|-----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                                                        |                       |                                                                                                                                                                                                     | Theo quy định                                                                                                                                                                                                                    | Sau cắt giảm                                                                                                                                                                                                                     |                                                                                                            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                                                                                                                                                                                                   |
| LĨNH VỰC VĂN BẰNG CHỨNG CHỈ (Có hiệu lực từ 26/9/2026) |                       |                                                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                                                                                                                  |                                                                                                                                                                                                                                  |                                                                                                            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                                                                                                                                                                                                   |
| 1.                                                     | 1.004889              | Công nhận bằng tốt nghiệp trung học cơ sở, bằng tốt nghiệp trung học phổ thông, giấy chứng nhận hoàn thành chương trình giáo dục phổ thông do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp để sử dụng tại Việt Nam | 20 ngày làm việc, trường hợp cần xác minh thông tin từ cơ sở giáo dục nước ngoài hoặc làm rõ về các thông tin liên quan đến văn bằng, thời hạn trả kết quả công nhận không vượt quá 30 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ. | 10 ngày làm việc, trường hợp cần xác minh thông tin từ cơ sở giáo dục nước ngoài hoặc làm rõ về các thông tin liên quan đến văn bằng, thời hạn trả kết quả công nhận không vượt quá 30 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ. | - Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố;<br>- Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường, đặc khu. | - Xác minh để công nhận văn bằng của người Việt Nam do cơ sở giáo dục nước ngoài đang hoạt động hợp pháp tại Việt Nam cấp (bao gồm cả chương trình liên kết đào tạo giữa cơ sở giáo dục Việt Nam và cơ sở giáo dục nước ngoài do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp bằng) là 250.000 đồng/văn bằng.<br>- Xác minh để công nhận văn bằng của người Việt Nam do cơ sở giáo dục nước ngoài hợp pháp cấp sau khi hoàn thành chương trình đào tạo ở nước ngoài là 500.000 đồng/văn bằng. | Thông tư số 65/2026/TT-BGDDT ngày 11/8/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về điều kiện, rình tự, thủ tục, thẩm quyền công nhận văn bằng do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp để sử dụng tại Việt Nam. |